

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ H  
TỈNH QUẢNG NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 86/2023/HS-ST

Ngày 28/3/2023

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ H**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* bà Trần Thị Hồng

*Các Hội thẩm nhân dân:* ông Trần Xuân Giới và ông Nguyễn Văn Nhân.

**- Thư ký phiên tòa:** bà Vũ Phương Thanh, là Thư ký Tòa án nhân dân thành phố H;

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố H tham gia phiên tòa:** ông Trần Anh Tuấn - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 3 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố H xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 54/2023/TLST-HS ngày 13 tháng 3 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 52/2023/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 3 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Hà Văn V**, sinh ngày 23/10/1997, tại H, V, L; nơi đăng ký thường trú: thôn L, xã H, huyện V, tỉnh L; chỗ ở: phường H, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Tày; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hà Văn N và bà La Thị V; vợ, con: chưa có; tiền án, tiền sự: không; bị tạm giữ từ ngày 03/01/2023, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Ninh; có mặt.

**- Người chứng kiến:** anh Nguyễn Lôi P, anh Bùi Tuấn A; đều vắng mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 21 giờ 30 phút ngày 03/01/2023, tại đoạn đường thuộc khu vực tổ 10, khu 4A, phường H, thành phố H, tổ công tác Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố H phát hiện, bắt quả tang Hà Văn V có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Vật chứng thu giữ: trong túi quần bên phải V đang mặc 01 điện thoại Nokia màu xanh, lắp sim số 0377.232.785, bên trong có 02 gói giấy đều chứa chất bột màu trắng (kí hiệu M1, M2).

Tại Bản kết luận giám định số 58 ngày 09/01/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh: mẫu vật kí hiệu M1, M2 gửi giám định là ma túy, loại Heroine, khối lượng: M1: 0,103 gam (không phẩy một trăm linh ba gam) và M2: 0,136 gam (không phẩy một trăm ba mươi sáu gam), tổng là: M1+M2=0,239 gam.

Quá trình điều tra, Hà Văn V khai: V sử dụng ma túy từ tháng 10 năm 2022 đến nay. Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 03/01/2023, V đi bộ đến khu vực gần nhà liền kề thuộc tổ 10, khu 4A, phường H, thành phố H, gặp và mua của một người đàn ông tên Tuấn (không rõ lý lịch) 02 gói ma túy với giá 400.000đ (bốn trăm nghìn đồng). Sau khi mua được ma túy, V cất giấu trong ốp điện thoại Nokia, rồi để điện thoại trong túi quần bên phải V đang mặc. Khi V đang đi tìm nơi sử dụng thì bị Công an kiểm tra, bắt giữ.

Quá trình điều tra, những người chứng kiến anh Bùi Tuấn T và anh Nguyễn Lôi P đều có lời khai được chứng kiến lực lượng Công an tiến hành kiểm tra đối với Hà Văn V, phát hiện, thu giữ tại túi quần bên phải V đang mặc 01 chiếc điện thoại di động Nokia màu xanh, trong ốp điện thoại có 02 gói giấy, bên trong mỗi gói đều chứa chất bột màu trắng. V khai chất bột màu trắng trong 02 gói giấy là Heroine, V tàng trữ để sử dụng cho bản thân.

Tại bản cáo trạng số: 55/CT - VKSHL ngày 10/3/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố H đã truy tố Hà Văn V về tội “tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

\* Tại phiên tòa: đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt Hà Văn V từ 12 đến 15 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ: ngày 03/01/2023.

- Về hình phạt bổ sung: không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

- Về xử lý vật chứng: căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự; tịch thu, tiêu hủy toàn bộ số ma túy hoàn lại sau giám định; trả lại bị cáo chiếc điện thoại di động nokia, không liên quan đến việc phạm tội.

- Bị cáo không tranh luận.

- Lời nói sau cùng: bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo khai nhận đã thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy như nội dung vụ án nêu trên. Tại phiên tòa bị cáo khẳng định lời khai trong quá trình điều tra là hoàn toàn tự nguyện, thừa nhận cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội.

Xét lời khai của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ, Kết luận giám định; phù hợp với lời khai của người chứng kiến cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra công khai tại phiên tòa. Hội đồng xét xử thấy có đủ cơ sở kết luận:

Hồi 21 giờ 30 phút ngày 03/01/2023, tại đoạn đường thuộc tổ 10, khu 4A, phường H, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh, Hà Văn V có hành vi tàng trữ trái phép 0,239g (không phẩy hai ba chín gam) ma túy, loại Heroine, với mục đích đề sử dụng cho bản thân thì bị tổ công tác Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố H phát hiện bắt quả tang, thu giữ vật chứng.

Bị cáo có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi do lỗi cố ý, xâm phạm đến chế độ của Nhà nước về quản lý các chất ma túy.

Do đó, hành vi nêu trên của bị cáo Hà Văn V đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c, khoản 1, Điều 249 của Bộ luật hình sự, như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố H đã nêu và viện dẫn là có căn cứ pháp luật, đúng người, đúng tội.

#### **Điều 249 Bộ luật hình sự quy định:**

*“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:...*

*c,...Heroine...có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam”.*

Tệ nạn sử dụng ma túy là hiểm họa của toàn xã hội, không chỉ gây tác hại cho sức khỏe, làm suy thoái đạo đức, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự, an toàn xã hội mà còn là nguyên nhân làm phát sinh tội phạm, tệ nạn xã hội. Chính vì thế, Nhà nước đã độc quyền và thống nhất quản lý các chất ma túy với những quy định rất nghiêm ngặt, mọi hành vi trái phép liên quan đến ma túy đều bị xử lý nghiêm khắc. Bị cáo tuy nhận thức rõ nhưng do lối sống buông thả nên bị cáo vẫn thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Hành vi của bị cáo đã thể hiện sự coi thường pháp luật, gây ảnh hưởng xấu đến nhiều mặt của đời sống xã hội. Do đó, cần áp dụng hình phạt tù tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo mới có tác dụng giáo dục và ngăn ngừa tội phạm. Tuy nhiên, xét quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo nên cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

[2] Về hình phạt bổ sung: tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật hình sự quy định người phạm tội còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung phạt tiền. Tuy nhiên, xét bị cáo không có việc làm và thu nhập ổn định, nên không áp dụng.

[3] Về xử lý vật chứng:

- 0,13g (không phẩy một ba gam) ma túy, loại: Heroine, mẫu vật hoàn lại sau giám định, là vật nhà nước cấm lưu hành cần tịch thu, tiêu hủy.

- Đối với chiếc điện thoại di động nhãn hiệu nokia màu xanh, gắn 01 sim,

bị cáo không sử dụng vào việc phạm tội, cần trả lại bị cáo.

[4] Về lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát: xét những chứng cứ mà Kiểm sát viên dùng để chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo đã được cơ quan điều tra thu thập theo đúng trình tự, thủ tục mà Bộ luật tố tụng Hình sự quy định; Tại phiên tòa bị cáo cũng đã thừa nhận thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy như bản cáo trạng của Viện kiểm sát. Nên lời buộc tội của Kiểm sát viên về tội danh, khung hình phạt, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo là có căn cứ, được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5] Về hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố H, Viện kiểm sát nhân dân thành phố H, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự; bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, Quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng; Do đó, các hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[6] Về nghĩa vụ chịu án phí hình sự sơ thẩm: bị cáo phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[7] Về quyền kháng cáo: bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

[8] Liên quan trong vụ án:

- Bị cáo khai mua ma túy của người đàn ông không quen biết tên Tuấn, quá trình điều tra không xác định được lý lịch của đối tượng nên không có cơ sở xử lý về hình sự.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự;

Tuyên bố: bị cáo Hà Văn V phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”

Xử phạt: Hà Văn V 12 (mười hai) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt: ngày 03/01/2023.

2. Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; khoản 1, điểm a khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng Hình sự.

- Tịch thu, tiêu hủy: 0,13g (không đầy một ba gam) ma túy, loại: Heroine, mẫu vật hoàn lại sau giám định trong phong bì niêm phong số: 58/KL-KTHS ngày 09/01/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh.

- Trả lại bị cáo chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia (Model 1174 kiểu bàn phím), màu xanh, gắn sim 01 sim.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng số 164/BB-THA ngày 27/3/2023 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố H, tỉnh Quảng Ninh).

3. Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23

Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016, của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Hà Văn V phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Căn cứ khoản 1 Điều 331; khoản 1 Điều 333 của Bộ luật Tố tụng Hình sự, bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (*mười lăm*) ngày, kể từ ngày tuyên án.

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND TP H;
- Cơ quan ĐTCATP H;
- Cơ quan THAHS TP H;
- Trại tạm giam Công an tỉnh QN;
- Chi cục THADS TP H;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu HS+THA+VP.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Trần Thị Hồng**